

Việt-Nam, Tổng-Bé ngày 01 Tháng 8 năm 1994

Kính-giới :

Bà Chủ-Tịch

Hội Cựu-Tử-Nhân-Quân-Tự-Việt-Nam
tại Hoa-Kỳ.

Kính-thưa Bà :

Tên-tên là : HOÀNG-VĂN-BÉ

Sinh-năm : 1932

Hiện-cư-tại : Ấp 1, xã Tân-Khai, Huyện Bình-Lương
Tỉnh Tổng-Bé, Việt-Nam.

Đã được mang số H.O. 33-574 và đã gặp Phái-đoàn Hoa-Kỳ
Đông-vân vào ngày 22-4-1994. "Đã bị tam khước-từ"
nguyên nhân năm 1975 tôi phục-vụ trong Quân-lực Việt-
Nam Cộng-Hoa.

Cấp-bậc đến ngày 30-4-1975 là : TRUNG-ÚY

Chức-vụ cuối-cùng : ĐẠI-ĐỘI-TRƯỞNG

Đơn-vị cuối-cùng : Đại-Đội 3, Tiểu-Đoàn 262

Đặc-Khu Cam-Ranh.

Số-quân : 52/200.509.

Nhập-quân ngày : 01-07-1953.

Sau ngày 30-4-1975 tôi được chế-độ mới đưa đi tập-huân
cải-tạo vào ngày 26-5-1975 và được cho về đoàn-tự-cung
gặp-định vào ngày 17-4-1982. Quân-chê-tại địa-phương 12 Tháng

Kính-thưa Bà ! Suốt trong thời-đoạn về sinh-sống với gia-
đình làm thuê, làm mướn sống qua ngày thì vào năm 1989
có chương-trình nhân-đạo cứu-chiến-phái Hoa-Kỳ ra đời để
dành cho những người tước-đầy đã từng công-tác với Hoa-
Kỳ hay chế-độ Việt-Nam Cộng-Hoa có thời-gian tập-tung
cải-tạo được xét đi-định cư-tại Hoa-Kỳ.

Kính-thưa Bà ! Bản-thân tôi đã phục-vụ trong Quân-lực

Việt-Nam Cộng-Hoa đến 21 năm rồi đó cũng là một phần
đầu liên tục, rồi qua 5 năm 10 tháng tập trung cải tạo và
hàng 4 năm ở rừng tằm Hô. Chiều mạng khổ có ngày được
hưởng tình nhân. Đáo ước Chương. Tình H.O. và Kai có giấy trả
bên ngày 22-4-1994 tôi và gia đình đến Thành phố Hồ Chí-
Minh để gặp Đại-đoàn Hoa-kỹ phong vận. Nhận được tin này
toàn thể gia đình tôi bồn bồn, mặt người mừng khôn xiết may
sao ngày đó là niềm vui và an ủi cho những ngày tháng
đời vãng viễn thảnh thơi.

Kính thưa Bà! Là con trong cuộc gia đình tôi đã không
thảnh thơi như ông ước. Nếp trong lúc phong vận các viên-
chức Hoa-kỹ đã tuyên bố tạm hoãn từ việc xin đi định-
cử cuộc gia đình tôi trong chương trình H.O.

Với những lý do đó tôi không còn những giấy tờ gì để
chứng minh rằng trước đây tôi đã phục vụ trong Quân-lực
Việt-Nam Cộng-Hoa.

Kể từ đó tôi đã đưa ra những hình ảnh mà quân phục trong
thời gian tôi còn phục vụ trong Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hoa.
Để chứng minh. Sự thật tôi không nhớ khi người và gia?
mà các giấy tờ khi thiết lập H.O. là

Đến các giấy tờ có liên hệ đến quá trình hoạt động của tôi
thời gian đi làm từ Pleiku xuống Nha-Trang thì gia đình
tôi đã thiếu hụt hoàn toàn, vì cả ý nghĩ để lại số chi-
đó mới họ thu và lúc đó thì tôi cũng đang ở ngoài tỉnh tuyển
mãi tại Đắc-Không Cam Ranh.

Kính thưa Bà! Sau khi bị Đại-đoàn Hoa-kỹ tuyên bố tạm
hoãn từ thì tôi đã có làm đơn khiếu nại gửi qua cơ quan
ODD tại Thái-Lan để xin cứu xét và đã hơn 3 tháng nay
không có kết quả.

Hiện nay tôi cũng đang làm đơn để xin gửi lên Tổng-Thống

Hoa-kỹ và Hoa-Nghĩ-viện Hoa-kỹ để xin lòng nhân-đạo
và một sự cứu xét đối với hoàn cảnh cuộc gia đình tôi.
Nhưng vào sáng ngày 30-7-1994 ở Việt-Nam tôi có nghe
được chương trình sinh-tranh cuộc công-động người Việt
ở tại Hoa-kỹ với Chương-tình ngày họp mặt để kỷ-
niệm ngày cứu Tử Nhân Chính tử và do Bộ-lãnh Chư-
Tiết Hồi. Qua sự giới thiệu tôi được biết Thiếu-Tướng
Giới và các đơn anh em cùng bạn bè khắp nơi trên đất Mỹ
đều về tham dự, lắng nghe hết chương trình qua phát biểu
của các vị khách Hoa-kỹ cũng như tôi phát biểu của Bà
tôi rất buồn người và xúc-động nghĩ đến thân phận của mình
trong lịch sử.

Kính thưa Bà! Tôi nghĩ cũng sinh ra và lớn lên trong
cùng một chế độ, cùng lao mình trong chiến đấu và cũng
làm gian-khổ trong mỗi trường cải-tạo thế nhưng hôm
nay các bạn bè, đồng nghiệp đã được toàn nguyên như
câu: "Bên em thì phải có lúc thái-lai". Còn tôi và gia
đình tôi trong hiện tại quá đau khổ và buồn tủi vô hạn.

Vậy hôm nay tôi thành kính viết đơn này lên kính xin
Bà ban một ân-huê và thể Cương-vi Chư-Tiết Hồi tôi
cần mong Bà can thiệp với các cơ-quan Hoa-kỹ có trách
nhiệm trong chương-tình H.O. cứu xét cho gia đình tôi được
đi định-cử tại Hoa-kỹ.

Sự giúp đỡ cứu xét và tạo điều kiện cho Bà đó là niềm
an- ủi vô biên đối với toàn thể gia đình tôi trong cơn đau
khổ hiện tại.

Kính thưa Bà! Trong lúc chờ đợi sự quan tâm của Bà kính
xin Bà nhận nỗi đau lòng thành kính và biết ơn của toàn thể
gia đình tôi.

Nay kính đơn

* Tôi xin đính kèm * Tên thật Họ Huân-văn Bà

Việt-Nam, Sông-Bé ngày 01 Tháng 8 năm 1994.

Kính-giới:

Công-Chống-Hoa-Kỳ

Kính-kính Bà-Chu-Tiết-Hoà-Cửu-Dũ-Nhân

Chính-Tư-Việt-Nam-tại-Hoa-Kỳ-chuyển-tiếp.

Tên-tên là

HOÀNG-VĂN-BÊ

Sinh-năm

1932

Hiện-cư-tụ-tại

Ấp 1, xã Tân-Khai

Huyện Bình-Long, Tỉnh Sông-Bé

Việt-Nam

Đã-được-mang-số-H.O. 33-574 (5 người)

Được-gặp-Phái-đoàn-Hoa-Kỳ-phong-vấn-vào-ngày-22-4-1994 (Đã-là-Phái-đoàn-tuyên-bô-tam-khuất-tử).

Trước-ngày-30-4-1975-tôi-phục-vụ-trong-Quân-lực-Việt-Nam-Cộng-Hoà.

Cấp-bậc-sau-cũng

Trung-úy

Số-quân

52/200.507

Chức-vụ-sau-cũng

Đại-Đội-Trưởng

Đơn-vị-sau-cũng

Đại-Đội 3, Tiểu-Đoàn 262

Đặc-khu Cam-Ranh.

Nhập-ngũ-ngày

01-07-1953.

Sau-ngày-30-4-1975-chỉ-đo-mới-được-đi-tập-trung-cải-tạo-vào-ngày-26-6-1975.

Cho-rẽ-đoàn-tự-cường-gia-đình-vào-ngày-15-4-1982.

Quân-chỉ-tại-địa-phương 12 Tháng.

Có-thời-gian-tập-trung-cải-tạo-là: 6 năm 10 Tháng.

Kính-Thưa-Tổng-Thống:

Ban-Thân-tôi-đã-phục-vụ-trong-Quân-lực-Việt-Nam-Cộng-Hoà

②

hải 2 năm trước. Rồi qua 6 năm 10 tháng đi tập -
trung cải tạo và sau 4 năm thiết lập Hồ sơ để có được
những tấm hồ chiếu, rồi khát vọng và ước mơ sớm có
ngày được đi định cư theo chương trình nhân đạo do sự
quan tâm của nhân dân Hoa-kỳ và chính phủ Hoa-kỳ
thể hiện trong chương trình H.O.

Ngày 22-4-1994 tôi và gia đình đã được gặp Phái đoàn
Hoa-kỳ phòng-vấn trong lúc phòng-vấn viên chức Hoa-
kỳ đã chất vấn tôi những chi tiết về đây 30 năm về
trước, nên đáp cũng không được mạch lạc và đầy đủ
và cũng thêm vào đó viên chức Hoa-kỳ có hỏi tôi còn có
những giấy tờ gì để chứng minh rằng trước đây tôi đã
phục-vụ trong Quân lực Việt Nam Cộng-Hoa.

Lý việc này tôi không có được vì khi đi tản cư Pleiku
xưởng Nha Trang và con tôi đã thiếu hụt hoàn toàn
những giấy tờ gì có liên quan đến quá trình hoạt động
của bản thân tôi, vì quá sợ hãi sự hà thủ của chế độ
mới nên cả.

Mãi đến tôi có đưa ra những hình ảnh của tôi và gia-
đình lúc tôi ban quân-phục khi còn phục-vụ trong Quân
lực Việt-Nam Cộng-Hoa để chứng minh
những viên-chức Hoa-kỳ đã tuyên bố tạm khước từ
việc xin đi định cư của gia đình tôi trong chương-
trình H.O.

Kính thưa Tổng-Thống ! Tôi xin cam đoan rằng tôi
không quên khai người và gia-mao giấy tờ trong việc xin
đi định-cư đến lãnh-thô Hoa-kỳ

Sở tại khước từ của các viên-chức Hoa-kỳ đã làm cho
gia đình tôi quá đau khổ, đáng thời cũng làm cho tôi
hối tưởng lại năm 1969 tôi đã từng công-tác chiến-dấu

③

bên cone các Quân-nhân Hoa-kỳ.

Suốt 8 tháng tôi tôi và binh-sĩ được quyết định an và
ở trong doanh-thai của Quân-đội Hoa-kỳ đóng dưới
chân Đồi Đẻ Mẹ tại Pleiku để củng kết hợp Hạm
quân với Chi-đoàn Thiết-ván xa M.113 của Hoa-kỳ
chống Pháo-Kiệt vào các doanh-thai của Quân-đội Hoa-
kỳ ~~trong~~ đóng trong rừng Pleiku.

Năm 1970 đến 1972 tôi cũng đã từng công-tác Thanh-
Mưu cũng với các cô-vân Hoa-kỳ tại Trung-Tam Hạm-
quân thuộc Bộ Tư-lệnh Quân-Đoàn II

Qua những thành-tích của công-tác tôi đã được trao tặng
Huyl-Chương của Hoa-kỳ vào năm 1972.

Kính thưa Tổng-Thống ! Với lòng nhân-đạo vô-biên của
nhân-dân Hoa-kỳ và sự quan-tâm của các vị lãnh-
đạo Hoa-kỳ sau năm 1975 đã có sự triệu người Việt-
Nam rời bỏ quê hương đi theo khát vọng của mình
và tôi rời khắp đó đây, nay cũng đã được Hoa-kỳ
ôn định cho cuộc sống đầy đủ Hạm-phục của họ
trên đất Hoa-kỳ.

Điện hình rồi hôm nay nhân-dân RU-AN-ĐA cũng
tặng gặp mừng và đau khổ vì chiến-hành, bên tất,
đời khổ.

Nhân-dân HAI-TY sống trong sự hoang-sơ vì quyền
lừa của chế-độ, thì Nhân-dân Hoa-kỳ cũng cần
nhả lãnh-đạo tôi-cas như Tổng-Thống cũng đã và
tặng tôi lòng nhân-đạo đến với họ.

Nói chung là tôi thường xem báo và nghe qua đài
Tiếng nói Hoa-kỳ tôi hiểu được rằng khắp trên
thế giới này đâu có nghèo khổ, đói rách, đâu
có đàn áp và người tại các người đều có sự quan

④ Tâm hăng đầu của Nhân - dân Hoa - Kỳ và chính phủ Hoa - Kỳ.

Kính thưa Tổng - Thống ! Cho nên hôm nay sự tâm khứa từ không cho gia đình tôi được đi định cư theo chương trình H.O cũng đã làm cho gia đình tôi quá đau khổ muôn vàn.

- Đau khổ nỗi nhà cửa, vườn tược đã bán sạch để dùng làm chi phí lui tới suốt nửa tháng trời chờ đợi phỏng vấn.

- Đau khổ cho con cái không cho lập gia đình khi tuổi đã cao. Vì lập gia đình thì theo quy định của chương trình là không được đi.

- Đau khổ nỗi nay sống trong cảnh mênh mông, chiều đất không có tiền thuê lại nhà, vườn.

- Đau khổ cho 6 năm 10 tháng tập trung cải tạo và 4 năm chờ đợi để được gặp Phái đoàn Hoa - Kỳ.

Vậy hôm nay tôi viết đơn này lên kính xin lòng nhân đạo của Tổng - Thống cứu xét và ân huệ cho gia đình tôi được xin đi định cư theo chương trình H.O.

Toàn thể gia đình tôi xin xuyên qua đơn này để tuyên thệ và cam đoan. Nếu được Tổng - Thống cho phép đi định cư.

Gia đình tôi nguyện ra sức làm việc để tạo nên cuộc cải rất chặt chẽ đảm ổn định cho cuộc sống lâu dài làm giảm bớt gánh nặng cho xã hội Hoa - Kỳ và đồng thời ra sức góp phần bảo vệ và chấp hành nghiêm luật pháp Hoa - Kỳ.

Trên lòng kính đề tạ sự quan tâm của Tổng - Thống.

Nay kính báo

Nghe Hoàng Văn Bê

Kính thưa Bà ! Tôi không rõ được địa-
chỉ của Tổng - Thống Hoa - Kỳ .

Mong Bà Thường tình cho hoàn cảnh
của gia đình tôi trong lịch sử .

Bà giúp đỡ chuyển tiếp đơn và
Hồ Sơ của tôi đến văn phòng của
Tổng - Thống .

Trân trọng đề tạ sự quan tâm
giúp đỡ của Bà .

Tỉnh Thừa-Thiên

Quận Phú Ngạn

Làng Phường Phú Ninh

GIẤY KHAI GIẢ THỦ

Số hiệu 50

Tên họ người chồng.

Hàng-Văn-Bê

Quốc tịch.

Việt-Nam

Người chồng làm nghề gì và ở đâu.
(làng, huyện, tỉnh nào)

Quân-lực Việt-Nam

Người chồng sinh ngày, tháng, năm
nào sinh ở đâu và chính quán ở đâuNgày mồng mòi tháng tư năm một
ngàn chín trăm ba mươi hai.
tại Chanh Cung, Phú Quang-Ninh
Tỉnh Quang-Bình.

Tên họ ông thân người chồng.

Hàng-Văn-Ac (chết)

Ông thân người chồng mấy tuổi, sống
hay chết rồi, nghề nghiệp (nh) quán và
chính quán.Bốn mươi ba tuổi, làm ruộng, tại
Chanh-Cung, Phú Quang-Ninh Tỉnh
Quang-Bình

Tên họ bà mẹ người chồng.

Nguyễn-Thị-Dam (chết)

Bà mẹ người chồng mấy tuổi, sống
hay chết rồi, nghề nghiệp (nh) quán và
chính quán.Ba mươi tuổi, nội trợ, tại Chanh
Cung, Phú Quang-Ninh Tỉnh Quang-
Binh.

Tên họ người vợ

Nguyễn-thị-Bưởi (Việt-Nam)

Người vợ làm nghề gì và ở đâu, làng
huyện, tỉnh nào.Buôn bán tại Phường Phú-Bình
Thành Phố Huế.Người vợ sinh ngày, tháng, năm nào
sinh ở đâu và chính ở đâu.Ngày hai mươi tháng sáu, năm một
ngàn chín trăm ba mươi ba, tại làng
Phù Trạch Quang-Điền

Tên họ ông thân người vợ

Nguyễn-Văn-Sau (chết)

Ông thân người vợ mấy tuổi, sống
hay chết rồi, nghề nghiệp (nh) quán và
chính quán.Bốn mươi ba tuổi, làm ruộng tại
Phù-Trạch, huyện Quang-Điền, Tỉnh
Thừa-Thiên.Lê chưu để in và biên an tòa
sổ giấy khai này lại hoặc
bản các cuộc chủ khác.

Tên họ bà mẹ người vợ.

Huỳnh-Thi-San (chết)

Bà mẹ người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh quán và chánh quán

Bốn mươi ba tuổi, nội-trợ, Làng Phu-Trạch, Quang-Điền Thừa-Thiên

Tên, họ, tuổi, nghề nghiệp và chỗ ở, sanh quán và chánh quán của người làm chứng thứ nhất nếu chưa mẹ đổi bên đền có đứng vào giấy khai hỷ thì không cần người chứng

Huỳnh-mộng-Le, bốn mươi tuổi, làm công-chánh, quán làng Triều-Sơn Hương-Trà-Tĩnh Thừa-Thiên, trú quán Phường Phú-Bình Thành Phố Huế.

Tên, họ, tuổi, nghề nghiệp, và cuộc sống, sanh quán và chánh quán của người làm chứng thứ hai nếu chưa mẹ đổi bên đền có đứng vào giấy khai hỷ thì không cần người chứng

Huỳnh-Mộng-Em năm mươi hai tuổi, làm công-chánh quán làng Triều-Sơn Hương-Trà-Tĩnh Thừa-Thiên, trú quán Phường Phú-Bình Thành phố Huế.

Cưới ngày, tháng, năm nào.

Cưới ngày Bốn tháng mười, năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm.

Cưới làm vợ chánh, vợ kế hay vợ thứ

Vợ chánh

Giấy khai này làm tại Ngày - tháng - năm

Phường Phú-Bình

tháng Mười năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm (10-10-1955)

Ông thân:

Ông thân:

Bà mẹ:

Bà mẹ:

NHẬN THỰC

Người chồng (1)

Người vợ (1)

Người chồng (1)

Người vợ (1)

Ủy-viên Hộ tịch làng

Hoàng-Văn-Be

Nguyễn-Văn-Sau

Nguyễn-thi-

Huỳnh-thi-San

Văn-Công-Tổ

(c)

(c)

Dân (c)

(c)

Người chồng (1)

Người Vợ (1)

Người làm chứng thứ nhất (1)

Người làm chứng thứ nhì

Hoàng-Văn-Be

Nguyễn-thi-

Buoi

Huỳnh-mộng-Le

Huỳnh-Mộng-Em

PHUNG TRÍCH LỘC

Ủy viên Hộ tịch

Phủ Bình ngày 21-4-1960

Văn-Công-Tổ

chỗ sửa chữa trong tờ khai này

CHUNG-NHAN CHU LY-CUA THU-TICH HOI-DONG HUYEN-CHINH PHUONG NEE NGAY THANG NAM 195

TINH-TRUONG TINH THUA-THIEN PHABNE QUAN CHINH SAT TA-NGAY



PHẢI BIẾT: Chỗ trống không dùng kéo một nét mực

(1) chỗ này Ủy viên Hộ tịch phải điền họ người

phải lấy chữ sửa

phải lấy chữ sửa

VIỆT-NÂM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA HÒA-GIẢI

RỘNG QUYỀN

Ngày 6 tháng 1 năm 1959

GIẤY THE VI

KHAI - SANH

HOÀNG-VĂN-BÊ

Số 35 DX

Năm một ngàn chín trăm năm mươi

CHÍNH NGÀY 6

tháng 1

hồi 11

giờ

Trước mặt chúng tôi là :

PHẠM-NGỌC-THU

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Rộng Quyền

ĐÃ - LAT

Tại Văn-phòng chúng tôi ở Tòa-Án

ĐÃ - LAT

có Lục-sự

PHẠM-VĂN-QUYNH

giúp việc.

Đã đến hầu :

1) **NGUYỄN-CÔNG-TRUNG**

28 tuổi

nghề-nghiep : **Quân - Nhân**

ngụ tại **Trưởng V.B.L.Q.Đã-Lat**

Kiểm-tra số : **A 000017**

cấp tại **Hoài - Ân**

ngày **18 - 10 - 55**

2') **NGUYỄN - BÌNH**

32 tuổi

nghề-nghiep : **Quân - Nhân**

ngụ tại **Trưởng V.B.L.Q.Đã-Lat**

Kiểm-tra số : **A.004848**

cấp tại **Đã - Lat**

ngày **12 - 8 - 55**

3') **VĂN - LƯỚI**

27 tuổi

nghề nghiệp **Quân - Nhân**

ngụ tại **Trưởng V.B.L.Q.Đã-Lat**

Kiểm tra số **32 A 004713**

cấp tại **Đã - Lat**

ngày **19 - 8 - 55**

Những nhân chứng này đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc tên **HOÀNG-VĂN-BÊ** sanh ngày **10 - 4 - 1932** tại làng Chánh-Cung Phú Quảng-Ninh Tỉnh Quảng-Bình, con trai của **HOÀNG-VĂN-AC (C)** và **NGUYỄN-THỊ-DÂN (C)**

Và duyên-cớ mà y không có thể xin sao lục
được là vì **Không liên-lạc được với tỉnh Quảng-Bình.**

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phát giấy thế-vì
KHAI - SANH này cho tên **HOANG-VĂN-BÊ**
để hồ sơ theo lời yêu cầu của **HOANG-VĂN-BÊ**
27 tuổi, nghề-nghiệp **Quân - Nhân**
ngụ tại **Trưởng V.B.L.Q.Đà-Lạt**
Kiểm tra số **32 A 007882** cấp ngày **14-10-55** tại **HUE**

tuân chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-tướng Chánh-Phủ
Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều thứ 363 và tiếp theo của bộ hình-luật
canh-cải, phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ
50 đến 2.000 quan đã được đọc cho người chứng và nguyên đơn nghe.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

Theo đây có sáu (6) chữ ký

SAO Y BẮN CHANH

Đà - Lạt Ngày 7 Tháng 3 năm 1959

CHANH LỤC-SỰ



PHAM-VAN-QUYNH

Trước-ba MIEN-PHI tại ĐÀ-LẠT
Ngày mười ba tháng Giêng năm 1959
Quyển Nam Tờ 9 Số 18/35
CHƯ-SỰ TRƯỚC-BA
Ký tên : PHI-VAN-OANH
(và đóng dấu)

TỐI CAO PHÁP VIỆN
TÒA THƯỢNG - THẨM HUẾ
TÒA SƠ-THẨM KHÁNH-HÒA

Số 1816 /TV
Ngày 30-3-1959¹⁹⁷

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Chứng Thư Thế Vì Khai-Sanh

Của NGUYỄN-THỊ-BUỒI

Năm một nghìn chín trăm ~~ba~~^{năm} mươi chín
ngày Ba mươi tháng Ba lúc 10 giờ,

Trước mặt chúng tôi NGUYỄN-TOẠI

Thẩm-Phán Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa, ngồi tại Văn-phòng,
có Ông PHI-ÍCH-KIÊN lục-sự phụ tá,

Có Ông, Bà NGUYỄN-THỊ-BUỒI 26 tuổi, nghề

nghề Nội trợ, căn cước số 33B008968

cấp tại Huế ngày 15-5-1958

ngụ tại số 46 Ấp Hà-Thanh, Nhatrang.

đến trình rằng hiện không thể xin trích lục khai-sanh của
được vì lẽ sổ bộ bị tiêu hủy
bởi biến cố chiến-tranh, nên thỉnh cầu Bản Tòa bằng vào lời khai
của các nhân chứng có tên kê sau, do y dẫn đến để lập chứng thư
thế vì chứng thư hộ-tích nói trên.

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

1o/ HỒ-VĂN-DI 40 tuổi, nghề thợ may
trú tại số 2B Nguyễn-thái-Học N.T. căn-cước số 19A001512
cấp tại Nhatrang ngày 17-8-1955

2o/ NGUYỄN-BÁ-HIỆP 36 tuổi, nghề buôn bán
trú tại 15-A Nguyễn-công-Trứ N.T. căn-cước số 23A001728
cấp tại Nhatrang ngày 6-8-1955

3o/ HOÀNG-TRỌNG-KHÊ 27 tuổi, nghề thợ may
trú tại 38-D Ấp Hà-Thanh, Nhatrang căn-cước số 32A001728
cấp tại Nhatrang ngày 6-8-1955

Ba nhân chứng trên này, sau khi tuyên thệ và nghe đọc các
điều 334 337 Hoàng-Việt Hình-Luật phạt tội ngụy chứng về việc hộ,
đều khai quả quyết biết chắc rằng

NGUYỄN-THỊ-BUỒI/sanh ngày Hai mươi, tháng sáu/năm
một ngàn/chín trăm/ba mươi ba/(20-6-1933)/tại làng
Phủ-trách/quận Quảng-diên/tỉnh Thừa-thiên/ con Ông
NGUYỄN-VĂN-SÁU/(chết) và Bà HUỖNH-THỊ-SAN(c), Hai ông
bà này đã chính thức lấy nhau./

Những nhân chứng trên lại khai rằng đương sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ sổ bộ bị tiêu-hủy bởi biến cố chiến-tranh.

Bởi vậy, bằng vào lời khai của đương-sự và các nhân chứng, và chiếu điều 47 và 48 Hoàng-Việt Hộ-Luật, Bản Tòa lập chứng thư này, cấp cho đương-sự theo đơn xin.

Sau khi nghe đọc lại, đương-sự, các người chứng cùng ký tên với chúng tôi và Ông Lục-sự.

Lục - Sự

PHI-ÍCH-KIÊN

Chánh - Án

NGUYỄN-TOẠI

Nhân chứng

1o/ HỒ-VĂN-DI

2o/ NGUYỄN-BÁ-HIỆP

3o/ HOÀNG-TRỌNG-KHÊ

Đương - sự

NGUYỄN-THỊ-BUỒI

Trước bạ tại Nhatrang

Ngày 29 tháng 4 năm 1959

Quyển 4 tờ 36 số

Thầu miễn thuế

Chủ-sự ký tên không rõ

SAO - Y BAN - CHÁNH

Lệ phí 15\$



NGUYỄN-VĂN-TUYÊN

KHAI SANH

Số hiệu 1735

Tên họ ấu nhi	<u>Hoàng-mạnh-Phú</u>
Phái	<u>Trái</u>
Sinh	<u>ngày một tháng sáu năm một ngàn chín trăm sáu</u>
Ngày, tháng, năm	<u>muoi bảy (01/6/1967)</u>
Tại	<u>Hội-Thương Hội-Phủ Lộ-Trung PLEIKU.</u>
Cha	<u>Hoàng-văn-Bê</u>
Tên họ	<u>1932</u>
Tuổi	
Nghề - nghiệp	<u>Quân-nhân</u>
Cư - trú tại	<u>KBC.3.430</u>
Mẹ	<u>Nguyễn-thị-Buổi</u>
Tên họ	<u>1933</u>
Tuổi	
Nghề - nghiệp	<u>Hội-Trợ</u>
Cư - trú tại	<u>Hội-Thương Hội-Phủ Lộ-Trung PLEIKU.</u>
Vợ	<u>Chanh</u>
Chánh hay thứ	
Người khai	<u>Hoàng-văn-Bê</u>
Tên họ	<u>1932</u>
Tuổi	
Nghề - nghiệp	<u>Quân-nhân</u>
Cư - trú tại	<u>KBC.3.430</u>
Ngày khai	<u>ngày 03 tháng 6 năm 1967</u>
Người chứng thứ nhất	<u>TL. Bác-sĩ NHS TRUONG-NGOC-HOA Bào</u>
Tên họ	
Tuổi	<u>sinh viện Quân-Đoàn II cấp giấy chứng sinh</u>
Nghề - nghiệp	<u>562 ngày 03/6/1967.</u>
Cư - trú tại	<u>Ấn ký</u>
Người chứng thứ nhì	
Tên họ	
Tuổi	
Nghề - nghiệp	
Cư - trú tại	



TRÍCH-LỤC Y BỔ
 Pleiku Ngày 1 Tháng 6 Năm 1967
 CHỦ-TỊCH U.B.H.C XÃ
 ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



QUAN-ĐÌNH-KHEN

NHÂN THỰC GHỮ KÝ Lập tại Hội-Thương Hội-Phủ ngày 03 tháng 6 năm 1967
 Cầm Phan Đình Khôn NGƯỜI KHAI, UY-VIÊN HỘ-TỊCH, NHÂN CHỨNG,
 Pleiku ngày 9 tháng 6 năm 1967
HOANG-VAN-BÊ



R' MAH-LÔ

QUAN-ĐÌNH-KHEN

Nhà in NGUYỄN-TÁI-HOÀNH 9, Lê-văn-Duyệt - PLEIKU

KHAI SANH

Số hiệu **1351**



Tên họ ấu nhi **Hoàng-Mạnh-Nghĩa**
 Phái **Nam**
 Sinh **Hai mươi hai tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi (22.3.1970)**
 Ngày, tháng, năm
 Tại **Hội-Thương Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku**
 Cha **Hoàng-Văn-Bê**
 Tên họ
 Tuổi **1932**
 Nghề-nghiep **Quân-nhân**
 Cư trú tại **KBC. 3952**
 Mẹ **Nguyễn-Thị-Bưởi**
 Tên họ
 Tuổi **1933**
 Nghề-nghiep **Nội-trợ**
 Cư trú tại **Hội-Thương Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku**
 Vợ **Chánh**
 Chức hay thứ
 Người khai **Hoàng-Văn-Bê**
 Tên họ
 Tuổi **1932**
 Nghề-nghiep **Quân-nhân**
 Cư trú tại **KBC. 3952**
 Ngày khai **Ngày 24 tháng 3 năm 1970**

TRÍCH-LUẬT Y-BỘ
 PLEIKU, ngày 24 tháng 3 năm 1970
 XÃ TRƯỞNG ĐÌNH XÃ
 UY-VIÊN HỒ-TỊCH

CHỨNG THỰC
 Chữ Ký Của **Khai-Ho** Người chứng thứ nhất
 Tên họ
 PLEIKU ngày 24 tháng 3 năm 1970
 XÃ TRƯỞNG ĐÌNH XÃ

TL. Bác-sĩ Quản-Đốc Bảo-Sanh-Viện
 Quân-Đoàn 2 NPT Nguyễn-Thị-Chiêu
 cấp chứng-sanh số 403 ngày 24.3.70
 (ấn ký)



Người chứng thứ nhì
 Tên họ
 Tuổi
 Nghề-nghiep
 Cư trú tại

Lập tại **Hội-Thương Hội-Phủ** ngày **24** tháng **3** năm **1970**
 Người khai, **Hoàng-Văn-Bê, ký**
 Ủy-viên Hộ tịch, **Mai-Thọ, ký**
 Nhân chứng **////**



ĐỀ-O-VĂN-CHÍ
 Tham-Sư Hành-Chánh

KHAI SANH

Số hiệu 0690

Tên họ đư nhi	HOÀNG-MẠNH-TUẤN
Phái	Nam
Sanh	Ngày mười lăm tháng hai, năm một ngàn
Ngày tháng năm	chín trăm bảy mươi ba (15-02-1973)
Tại	Hội-Thương Hội-Phú, Lê-Trung, Pleiku
Cha	Hoàng-Văn-Bê
Tên họ	1932
Tuổi	Quân nhân
Nghề-nghiep	KBC. 4579
Cư trú tại	Nguyen-Thị-Bưởi
Mẹ	1933
Tên họ	Nội-trợ
Tuổi	
Nghề nghiệp	
Cư trú tại	Hội-Thương Hội-Phú, Lê-Trung, Pleiku
Vợ	Chánh
Chồng hay thờ	Hoàng-Văn-Bê
Người khai	
Tên họ	1932
Tuổi	Quân nhân
Nghề nghiệp	KBC. 4579
Cư trú tại	
Ngày khai	Ngày 19 tháng 02 năm 1973
Người chứng thư nh	Đỗ-Hữu-Lý
Tên họ	1932
Tuổi	Nông
Nghề-nghiep	
Cư trú tại	Hội-Thương Hội-Phú, Lê-Trung, Pleiku
Người chứng thư nh	Trần-Hạo
Tên họ	1943
Tuổi	Nông
Nghề-nghiep	
Cư trú tại	Hội-Thương Hội-Phú, Lê-Trung, Pleiku

Lập tại HỘI-THƯƠNG HỘI-PHÚ ngày 19 tháng 02 năm 1973

Người khai HOÀNG-VĂN-BÊ, ký PHAN-ĐÌNH-KHEN, ký Nhân chứng ĐỖ-HỮU-LÝ, ký TRẦN-HẠO, ký



PHAN-ĐÌNH-KHEN

Nhập tên - Pleiku

CAN ĐO
CHUẨN HINH
LỖ P.V: 1133-574 (7) = 5

T.T	HỌ TÊN	NẶNG	CAO
1	HOANG VAN BE	45	160
2	THI BUOI	36	157
3	MANH PHU	47	159
4	MINH NGHIA	44	164
5	MANH TRIAT	49	162
6			
7			
8			
9			
10			
11			
12			

1-800 Ngày 12 tháng 1 năm 1994

APR 13 1994 2
HỘ NGOẠI GIAO
HỒNGOẠIVỤ
TP. HỒ CHÍ MINH
Số:/PLS/ITM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. HCM, ngày 12 MAR 1994 tháng năm 19....

1133-574

THU MỜI

Kính mời gia đình Ông, Bà Hoàng Văn Bé
đến đủ 7 người, tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q.1

☒ 184 bis Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

vào lúc 8 giờ ngày 12 APR 1994 tháng năm 1994 để:

☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh

☐ Đăng ký chuyển bay

☐ Thông báo về kết quả nhập cảnh

☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.

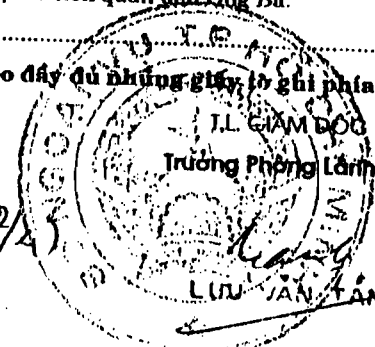
☐

(Khí đi nhớ mang theo đầy đủ những giấy tờ gửi phía sau)

Người tiếp: Lâm

Hẹn 8 giờ ngày 21/4
một người đến làm hồ sơ

Hẹn 11 giờ ngày 22/4 (22/4)
05 người đến gặp phái đoàn



Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình

(bản chính và bản photocopy) :

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc tương đương
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy bảo lãnh ; Giấy hứa nhập cảnh
- ☐ Khai sinh người xin đi và người bảo lãnh
- ☐ Hôn thú hoặc Ly hôn hoặc Giấy xác nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận con nuôi
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Hộ khẩu
- ☐ Giấy đăng ký ngoại kiều thường trú (nếu có)
- ☐ Thư từ, hình ảnh mới nhất của người bảo lãnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ Giấy ra trại.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA.

Dear/Kính gửi: HOANG VAN BE IV# 1 H33-574
(ODP applicant/Tên người đang dân)

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ Not credible

Elizabeth G. Tisdale

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

US INTERVIEW TEAM

22 APR 1994

Date/Ngày
HỒ CHÍ MINH CITY

INS-1

Refugee/PIP denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 10 a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đang tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng hộ thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng hộ thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation

(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

HOANG VAN BE

HO 33 574 .

Date 23 April 1994 .

To : THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY, BANGKOK , THAILAND .
Attn to : Mr Director

Re : Application for re consideration .

Dear Sir ,

The names of my family had been appeared on the list HO 33 574 . We were interviewed cursorily on 12 April 1994 and officially met the US delegation on 22 April 1994 .

Prior to 1975 I had been served in the Army of Republic of Vietnam .

Full name : HOANG VAN BE

Military number : 52/200 509

Grade : Lieutenant

Position : Captain

The last unit : Company 3 , battalion 262 , special zone of CAM RANG .

Date joining the army : 01 July 1953 .

I execute this application would like to report to you a matter as follows :

During interview , the US officer requested me to provide all documents to verify that I had been served in the Army of Republic of VIET NAM . Really , I could not submit them yet . Because of being afraid of punishing by the new regime , my wife burned down all of them except the household register which belonged to administration part , while she was evacuating from PLAYKU to MEA FRANG .

At the time my family evacuated I was being at the front where was belonged to the special zone of CAM RANG and was about 200 kilometre distances to the family's

After I had presented , the US officer considered me not sincere enough in this matter : Why all personal documents were destroyed because of being afraid of punishing by the new regime but the household register also granted by the old regime was retained .

In addition , my time had been served in the old regime so long that I could not remember exactly dates of promotion , changing grade .. and of course it was too difficult for me to avoid negligence in the interview .

Therefore , the US officer temporarily refused my case under HO Program .

Sir ,

I had been served in the Army of Republic of VIETNAM for over twenty one year
It was time to trive ~~un~~interruptedly . Then I had spent in education camp
for six years and ten months and for twelve years have lived with family , laboured
very hard for saving sum of money in order to get passports through migration
service and reach the humane policy of HO Program .

But now , the temporary refusal of the US officer , a representative for US law
makes my family very sad . We do not know what to do , we just only write this
letter respectfully ask you to consider kindly for my family to attend the
re interview and to reside permanently in USA under HO Program .

Sir ,

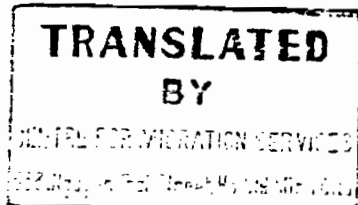
With the honour of mine and my family , I swear that :

- My time being served in the Army is twenty one year without interrupter .
- My grade , military number , position and activity are true and correct
- All people accompanied by me in my application are exact my wife and my children
- Documents submitted on HO 33 574 are true and correct .
- My time spent in the re education camp is accurate .

All my family are looking forward to receiving your kind consideration and
your humanity .

Yours faithfully

HOANG VAN BE .



DATE OF INFORMATION: 05/11/2011

Date 10 May 1994 .

- Dear Sirs ,

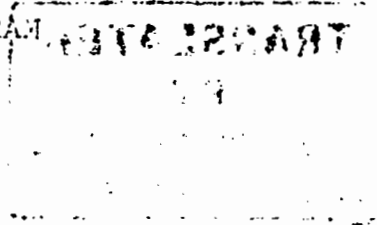
HOANG VAN BE .

Copy to : THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

American Embassy

BANGKOK , THAILAND

Mr Director .



BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

CONG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-:-

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/5/81 của Bộ Nội vụ
Thi hành quyết định tha số 41/QĐ Ngày 29/3/82 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : HOÀNG VĂN BÈ

Họ tên thường gọi :

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1932

Nơi sinh : Quảng Bình

Trú quán : 29 ấp 1 - Tân khai - Bình Long - Sông Bé .

Cán Tội : Trung úy đại đội trưởng .

Bị bắt : 26/6/75

án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : 29 ấp 1 - Tân khai - Bình Long - Sông Bé .

NHÂN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : an tâm học tập cải tạo không có biểu hiện gì xấu .

Lao động : Đảm bảo ngày công hoàn thành công việc được giao

Nội quy : Chấp hành nghiêm không có gì sai phạm

Học tập : Tham gia đều có chiều hướng tiến bộ .

quản chế 12 tháng .

Lên tay ngón trỏ phải . Họ tên chữ ký của người . // ngày 4 Tháng 4 năm 1982
của : HOÀNG VĂN BÈ Được cấp giấy

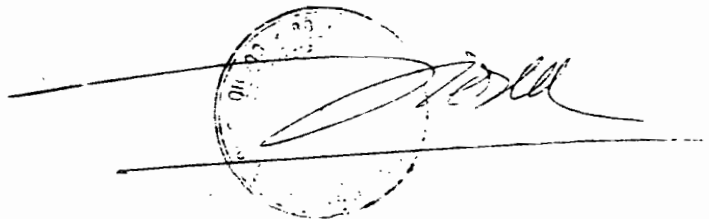


ĐẠI ÚY: NGUYỄN ANH QUANG

SAO Y BẢN CHÍNH

SỐ 13 - 6270 NỘI VỤ

PHẦN 1 - 9/10/82
TH. QU. 2X
P. Tr. 1/10/82



Số: 3-160 /KN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 1994

GIẤY KÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại Cục Hồ Sơ An Ninh, Bộ Nội Vụ
- Xét đơn đề nghị ngày 25/4/94 của ông, Phạm Văn Bê

Cục Hồ Sơ An Ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, Phạm Văn Bê.....

Sinh ngày..... 1932.....

Nơi sinh..... Quảng Bình.....

Trú quán Đoàn I Tân Thới... Bình Long - Long Bê.....

Cấp báo, chức vụ trong chi đội Đoàn 4 - Trại đại tưởng.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 26 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 15 tháng 4 năm 1982

- Lý do học tập cải tạo... Đội quản chế địa phương.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P. TRƯỞNG PHÒNG



ĐẠI VOY: Phạm Văn Bê

CÁN BỘ

CHỦ HỮU

L.S. P.V.: 1133-574 (7.) = 5

T.T	HỌ TÊN	NẶNG	CAO
1	HOANG VAN BE ¹	45	160
2	THI BUOI ²	36	157
3	MANH PHU ¹	47	159
4	MANH NGHIA ¹	49	164
5	MANH THUY ¹	49	162
6			
7			
8			
9			
10			
11			
12			

1. 800

Ngày 12 tháng năm 199... 4

APR 13 1994 2
HỘ NGƯỜI CHIAO
HỒNG ANH VU
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: / PLS / TM

1133-574

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 12 MAR 1994
tháng năm 19...

THU MỜI

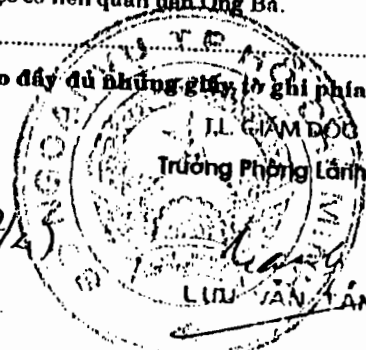
Kính mời gia đình Ông, Bà Hoàng Văn Bê¹
đến đủ 7 người, tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q.1
☒ 184 bis Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

vào lúc 8 giờ ngày 12 APR 1994
tháng năm 199... để:

- ☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh
☐ Đăng ký chuyển bay
☐ Thông báo về kết quả nhập cảnh
☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.
☐

(Khi đi nhớ mang theo đầy đủ những giấy tờ ghi phía sau)

Người tiếp: Lâm
Hẹn 8 giờ ngày 21/4
một người đến làm hồ sơ
Hẹn 11 giờ ngày 22/4 (22/4)
05 người đến gặp phái đoàn



Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình :

(bản chính và bản photocopy) :

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc tương đương
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy bảo lãnh ; Giấy hứa nhập cảnh
- ☐ Khai sinh người xin đi và người bảo lãnh
- ☐ Hôn thú hoặc Ly hôn hoặc Giấy xác nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận con nuôi
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Hộ khẩu
- ☐ Giấy đăng ký ngoại kiều thường trú (nếu có)
- ☐ Thư từ, hình ảnh mới nhất của người bảo lãnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ Giấy ra trại.

6280

HN

11. 1932

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.CCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H: 27.7

Số: ... 720 ... XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Hoàng Văn Bè...

Hiện ở: Đ. 1, ấp 1, xã Tân Khai, Bình Long, Sông Bé

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... ông ... cùng ... 05 ... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ... 06 ... hộ chiếu cho gia đình, số:

28347 / đến 28357 / 01.09.91

(quá hạn theo)

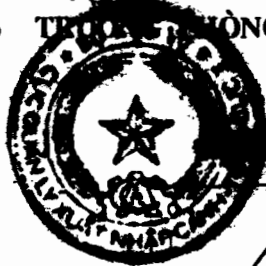
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.033 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... ông ... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 / 1991.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Lê Thị Quyên

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

CONG HOA XA HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- 3 -

Q I A Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/5/1 của Bộ Nội vụ
Thi hành quyết định tha số 41/QĐ Ngày 29/3/02 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : HOÀNG VĂN BÈ

Họ tên thường gọi:

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1932

Nơi sinh: Quảng bình

Trú quán: 29 ấp 1 - Tân khai - Bình Long - Sông Bé .

Can Tội : Trung úy đại đội trưởng .

Đi bắt : 6/6/75

án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : 29 ấp 1 - Tân khai - Bình long - Sông bé .

NHAN XET QUA TRINH CAI TAO

Tư tưởng, ? an tâm hoặc tập cải tạo không có biểu hiện gì xấu .

Lao động : Đảm bảo ngày công hoàn thành công việc được giao

Nội quy : Chấp hành nghiêm không có gì sai phạm

Học tập : Tham gia đều có chiều hướng tiến bộ .

quản chế 12 tháng .

Lần tay ngôn trở phải . Họ tên chữ ký của người. // ngày / Tháng / năm 1982
 của : HOÀNG VĂN BÈ Được cấp giấy T/H BẢO AN THI

THAN AN TH

ĐẠI ỦY: NGUYỄN ANH QUANG

SAO Y RẢN CHÍNH NH

Ngày 13 tháng 1 năm 1977

Page 119 of 120

Ref. 92-101-550-27

የገንዘብ ምንጭ

Số: 3160 /KN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục Hồ Sơ An Ninh, Bộ Nội Vụ
- Xét đơn đề nghị ngày 25/4/94 của ông, bà Hoàng Văn Bê

Cục Hồ Sơ An Ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, bà HOÀNG... VĂN... BÊ.....

Sinh ngày..... 19.32.....

Nơi sinh..... Quảng Bình.....

Trú quán ấp I... Tân Khai... Bình Long... Long Bê.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Trung úy... Đại đội trưởng.

Đã học tập cải tạo từ ngày 26 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 15 tháng 4 năm 1982

- Lý do học tập cải tạo... Sĩ quan chế độ cũ.....

CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH



ĐẠI ÚY: Đàm Văn Huệ

HOANG VAN BE

HO 33 574 .

Date 23 April 1994 .

To : THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

AMERICAN EMBASSY, BANGKOK , THAILAND .

Attn to : Mr Director

Re : Application for re consideration .

Dear Sir ,

The names of my family had been appeared on the list HO 33 574 . We were interviewed cursorily on 12 April 1994 and officially met the US delegation on 22 April 1994 .

Prior to 1975 I had been served in the Army of Republic of Vietnam .

Full name : HOANG VAN BE

Military number : 52/200 509

Grade : Lieutenant

Position : Captain

The last unit : Company 3 , battalion 262 , special zone of CAM RANG .

Date joining the army : 01 July 1953 .

I execute this application would like to report to you a matter as follows :

During interview , the US officer requested me to provide all documents to verify that I had been served in the Army of Republic of VIET NAM . Really , I could not submit them yet . Because of being afraid of punishing by the new regime , my wife burned down all of them except the household register which belonged to administration part , while she was evacuating from PLAYKHU to NHA TRANG .

At the time my family evacuated I was being at the front where was belonged to the special zone of CAM RANG and was about 200 kilometre distances to the family's

After I had presented , the US officer considered me not sincere enough in this matter : why all personal documents were destroyed because of being afraid of punishing by the new regime but the household register also granted by the old regime was retained .

In addition , my time had been served in the old regime so long that I could not remember exactly dates of promotion , changing grade .. and of course it was too difficult for me to avoid negligence in the interview .

Therefore , the US officer temporarily refused my case under HO Program .

Sir ,

I had been served in the Army of Republic of VIETNAM for over twenty one year
It was time to trive uninterruptedly . Then I had spent in re education camp
for six years and ten months and for twelve years have lived with family , laboured
very hard for saving sum of money in order to get passports through migration
service and reach the humane policy of HO Program .

But now , the temporary refusal of the US officer , a representative for US law
makes my family very sad . We do not know what to do , we just only write this
letter respectfully ask you to consider kindly for my family to attend the
re interview and to reside permanently in USA under HO Program .

Sir ,

With the honour of mine and my family , I swear that :

- My time being served in the Army is twenty one year without interrupter .
- My grade , military number , position and activity are true and correct
- All people accompanied by me in my application are exact my wife and my children
- Documents submitted on HO 33 574 are true and correct .
- My time spent in the re education camp is accurate .

All my family are looking forward to receiving your kind consideration and
your humanity .

Yours faithfully

HOANG VAN BE .

TRANSLATED

BY

CONSUL GENERAL HANOI - NOV 1975
CONSUL GENERAL HANOI - NOV 1975

TRANSLATED

BY

IN ACCORDANCE WITH THE

REQUIREMENTS OF THE

HOANG VAN BE ,

AP 1 , Xa TAN KHAI , Huyen BINH LONG
Tinh SONG BE , VIET NAM .

Date 10 May 1994 .

-THE MINISTRY OF DEFENCE OF US

-THE JOINT GENERAL STAFF OF US ARMY .

Dear Sirs ,

I, HOANG VAN BE born in 1932 residing at the above address , sincere
declare as follows :

Prior to 1975 , I was an officer of Armed forces of Republic VIET NAM
Grade : Lieutenant , Military No: 52/200,509 , Position : Captain
The last Unit : Company 3 , Battalion 262 , CAM RANH special zone .

In 1972 , I served at Operation Center under Command of Army Corps
No-2 , my grade : second lieutenant , military No : 52/200 509 ,
position : marching officer , worked with US advisers in the Operati
Center and I had been awarded a medal of the United States before
the US Army was repatriated .

Now , I am making this application , respectfully ask the Ministry
of defence of the United States to give me a copy of my certificate
awarding a medal for me to complement into my migrating file under
HO Program . I have got no personal documents now , because all
of them were lost and destroyed by our family when we evacuated .

Therefore , during the interview , the US officer asked me to provide
personal documents to verify that I was served in the Army forces
of Republic VIETNAM . Because I had not any personal documents to
verify my status so the US officer temporarily refused my application
under HO Program .

I would like you to consider and give me a copy of my certificate of
awarding a medal so that I can verify that I was served in the Army
forces of republic VIETNAM and the Army forces of the United States
and I can reach the approval for migration to USA under HO Program .

Your consideration on my request will be greatly appreciated .

Yours faithfully

HOANG VAN BE .

Copy to : THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM **STATE DEPT**
American Embassy
BANGKOK , THAILAND
Mr Director .

1.- Tóm lược. Thư của Ông Hoàng - v. Bê H33 gửi cho Ông và太太

Thiếp (hoa kỳ) (nhờ Ông chuyển) khiến nhà vợ phải đoán phấp phấp
khởi từ r' lý do o đủ chấp có để có thể tin được -

2. Nhân xét và đề nghị. - o có đủ bằng chứng để có thể tin được

Xếp -

From Hoàng Văn Bê. ?
1

To MS. Khuc Minh Tho

Families of Vietnamese.

Political Prisoners.

P.O. Box 5435 PH. 703. 560. 0058.

Arlington, VA 22205-0635.